|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH**TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ VĨNH LỘC A** (Đề thi gồm 03 trang) | **KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I** **NĂM HỌC 2023-2024****Môn: TOÁN – Lớp 7****Thời gian**: 90 phút (không kể thời gian giao đề)  |

**Phần 1. Trắc nghiệm khách quan. *(3,0 điểm)***

**Mỗi** **câu** sau đây đều có 4 lựa chọn**.** Hãy khoanh tròn vào phương án đúng

**Câu 1.** Khẳng định nào sau đây là đúng?

**A.** $\frac{2}{3}\in Z$ **B.** $1,(23)\in I$ **C.** $-9\notin Q$ **D.** $1,245\in R$

**Câu 2.** Số nào sau đây là số vô tỉ:

**A.** $\sqrt{3}$ **B.** $\sqrt{100}$ **C.** – 2,(234) **D.** $\frac{2}{7}$

**Câu 3**. Trong các số $0,15 ; -1 ; \frac{3}{4} ; \frac{-6}{ -11} ; 0 ; \frac{ -5}{9}$ có bao nhiêu số hữu tỉ âm?

 **A.** 1 **B.** 2 **C.** 3 **D.** 4

**Câu 4**.Cho biểu thức $x^{2}=8$ thì giá trị của *x* là :

**A.** *x* = $\sqrt{8}$ hoặc *x* = $- \sqrt{8}$ **B.** *x* = 8 hoặc *x* = - 8

**C.** *x* = 64 hoặc *x* = - 64 **D.** *x* = 16 hoặc x = -16

**Câu 5**.Số đối của số $\frac{-7}{3}$ là:

**A.** $ \frac{-3}{7}$ **B.**  $\frac{3}{7} $ **C .** $\frac{7}{3}$ **D.** $\frac{-7}{3}$

**Câu 6.** Em hãy chọn câu **sai**:
 **A.** $-\left|\frac{-2}{3}\right|=-\frac{2}{3}$ **B.**$\left|\frac{-2}{3}\right|>0$ **C.** $\left|\frac{-2}{3}\right|=\frac{2}{3}$ **D.** $\left|\frac{1}{2}\right|=-\frac{1}{2}$

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu 7.** Hình hộp chữ nhật $ABCD.A'B'C'D'$ có một đường chéo tên là:**A.**  **B.**  **C.**$ CA'$ **D.**$ DA$ |  |
| **Câu 8.** Cho hình lăng trụ đứng tam giác $ABC.A'B'C'$ có cạnh$ AC=3 cm$, $AB=4 cm$, $B^{'}B= 9cm$. Độ dài cạnh $CC'$ sẽ bằng: **A.**$ 4 cm$ **B**$.6 cm $  **C**$.5 cm$ **D.**$ 9 cm$ | Diagram  Description automatically generated with low confidence |

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu 9**. Cho hình lăng trụ đứng tứ giác như hình bên. Khẳng định nào sau đây là đúng:**A.** Các mặt bên là hình chữ nhật **B.** Các mặt bên là tam giác **C.** Các mặt bên là hình vuông**D.** Các mặt bên là tứ giác |  |

**Câu 10.** Xem hình vẽ bên. Cặp góc đồng vị là:

 **A**. $\hat{A\_{1}} và \hat{B\_{3}}$  **B**. $\hat{A\_{1}} và \hat{B\_{1}}$

 **C**. $\hat{A\_{2}} và \hat{B\_{3}}$ **D**. $\hat{A\_{4}} và \hat{B\_{1}}$

|  |  |
| --- | --- |
| C**âu 11.** Cho hình vẽ, biết$\hat{BAC}=110^{0}$, AD là tia phân giác của $\hat{BAC}$. Số đo $\hat{DAC} $là: **A.** $180^{0}$ **B.** $75^{0}$  **C.** $55^{0}$ **D.** $50^{0}$ |  |

**Câu 12.** Qua điểm M nằm ngoài đường thẳng a …............. đường thẳng song song

với đường thẳng a. Hãy điền vào chỗ “….” để được khẳng định đúng.

 **A.** chỉ có một **B.** có hai **C.** không có **D.** có vô số

**Phần 2: Tự luận *(7,0 điểm)***

**Bài 1.** ***(1,5 điểm)* Tính:**

a) $\frac{3}{5}+0,5 : \frac{-3}{4}$ $c) \left|-\frac{3}{4}\right|:\frac{5}{6}-\left(1-\frac{2023}{2024}\right)^{0}$

b) $\frac{2}{3}⋅\frac{15}{8}-\frac{2}{3}⋅\frac{7}{8}+\sqrt{\frac{16}{9}}$

**Bài 2.**  ***(1,0 điểm)* Tìm *x*, biết:**

a) $1-\frac{3}{5}x=\frac{-1}{2}$

b) $\left|x-\frac{1}{2}\right|=\frac{7}{12}$

**Bài 3. *(0,5 điểm)***

Một cửa hàng sách có chương trình khuyến mãi như sau: Khách hàng có thẻ thành viên sẽ được giảm 10% tổng số tiền của hoá đơn. Bạn Lan có thẻ thành viên và bạn mua 3 quyển sách, mỗi quyển sách có giá 120 000 đồng. Bạn đưa cho cô thu ngân 350 000 đồng. Hỏi bạn Lan được trả lại bao nhiêu tiền?

**Bài 4. *(1,0 điểm)*** Một căn phòng hình hộp chữ nhật có chiều dài $5m$, chiều rộng $3m$, chiều cao $7m$*.* Người ta muốn lăn sơn bốn bức tường phòng. Biết rằng tổng diện tích các cửa là $9m^{2}$.

a) Tính diện tích cần lăn sơn.

b) Tính thể tích của căn phòng.

****

**Bài 5. *(1,0 điểm)*** Xem biểu đồ bên.

a) Học lực nào chiếm tỉ lệ cao nhất, thấp nhất và chiếm bao nhiêu % ?

b) Tính số học sinh loại chưa đạt, biết lớp có 40 học sinh.

**Bài 6. *(2,0 điểm)*** Cho hình vẽ:

a) Chứng minh:  *m // n*

b) Tính $\hat{ACD}\_{}$$\hat{D\_{2}},\hat{D\_{3}} .$

c) Vẽ tia *Cx* là tia phân giác của $\hat{ACD}$ .Tính số đo $\hat{xCD }$.

---------- **Hết** -----------

**ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM**

**I. TRẮC NGHIỆM ( 3 điểm)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** |
| **D** | **B** | **B** | **A** | **C** | **D** | **C** | **D** | **A** | **B** | **C** | **A** |

**II. TỰ LUẬN (7,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Bài**  | **Nội dung** | **Điểm** |
|  **Bài 1. *(1,5 điểm)* Tính:**a) $\frac{3}{5}+0,5 : \frac{-3}{4}$ b) $\frac{2}{3}⋅\frac{15}{8}-\frac{2}{3}⋅\frac{7}{8}+\sqrt{\frac{16}{9}}$ $c) \left|-\frac{3}{4}\right|:\frac{5}{6}-\left(1-\frac{2023}{2024}\right)^{0}$ |
| a) | = $\frac{3}{5}+ \frac{-2}{3}$ | 0,25 điểm |
| = $\frac{-1}{15}$  | 0,25 điểm |
| b) | = $ \frac{2}{3}⋅\left(\frac{15}{8}-\frac{7}{8}\right)+\frac{4}{3}$ | 0,25 điểm |
| = $2$ | 0,25 điểm |
| c)  | $$ = \frac{3}{4}:\frac{5}{6}-1$$ | 0,25 điểm |
|  = $\frac{-1}{10}$  | 0,25 điểm |
| **Bài 2. (1 điểm)** a) $1-\frac{3}{5}x=\frac{-1}{2}$ b) $\left|x-\frac{1}{2}\right|=\frac{7}{12}$ |
| a) |  $\frac{3}{5}x=\frac{3}{2}$  | 0,25 điểm |
|  $x=\frac{5}{2}$ | 0,25 điểm |
| b) | $x-\frac{1}{2}=\frac{7}{12}$ hoặc $x-\frac{1}{2}=-\frac{7}{12}$ | 0,25 điểm |
| $x=\frac{13}{12}$ hoặc $x=\frac{-1}{12}$ | 0,25 điểm |
| **Bài 3. (0,5 điểm)** |
|  | Số tiền bạn Lan mua sách : 3. 120 000 . 90% = 324 000 (đồng) | 0,25 điểm |
| Số tiền bạn Lan được trả lại: 350 000 – 324 000 = 26 000 (đồng) | 0,25 điểm |
| **Bài 4. (1,0 điểm)**Một căn phòng hình hộp chữ nhật có chiều dài $5m$, chiều rộng $3m$, chiều cao $7m$*.* Người ta muốn lăn sơn bốn bức tường phòng. Biết rằng tổng diện tích các cửa là $9m^{2}$. a) Tính diện tích cần lăn sơn.b) Tính thể tích của căn phòng. |
| a) |  Diện tích 4 bức tường phòng: 2. (5 + 3).7 = 112 (m2) | 0,25 điểm |
|  | Diện tích cần lăn sơn: 112 – 9 = 103 (m2) | 0,25 điểm |
| b)  | Thể tích căn phòng: 5.3.7 = 105 (m3) | 0,5 điểm |
| **Bài 5. *(1,0 điểm)*** Xem biểu đồ bên. a) Học lực nào chiếm tỉ lệ cao nhất, thấp nhất và chiếm bao nhiêu %?b) Tính số học sinh loại chưa đạt, biết lớp có 40 học sinh. |
| a) | Học lực khá cao nhất 40% | 0,25 điểm |
| Học lực chưa đạt thấp nhất 10% | 0,25 điểm |
| b) | Số học sinh chưa đạt: 10% . 40 = 4 (học sinh) | 0,5 điểm |
| **Bài 6. *(2,0 điểm)*** Cho hình vẽ:a) Chứng minh:  *m // n*b) Tính $\hat{ACD}\_{}$$\hat{D\_{2}},\hat{D\_{3}} .$c) Vẽ tia *Cx* là tia phân giác của $\hat{ACD}$ .Tính số đo $\hat{xCD }$. |
| a) | $\left\{\begin{array}{c}m ⊥ c\\n ⊥ c\end{array}\right.$ $⇒m // n $ | 0,5 điểm |
| b) | $\left\{\begin{array}{c}m // n \\\hat{D\_{2}} so le trong \hat{C\_{1}} \end{array}\right.$ $$⇒\hat{D\_{2}}= \hat{C\_{1}} = 70^{0} $$ | 0,5 điểm |
|   $\hat{D\_{2}} kề bù \hat{D\_{3}}$$⇒$ $\hat{D\_{3}}= 180^{0}-\hat{D\_{2 }}=110^{0}$ | 0,5 điểm |
| c) | Vì $\hat{ACD}$ kề bù với $\hat{C\_{1}}$ nên:$$\hat{ACD}= 180^{0}-\hat{C\_{1}}=110^{0}$$ | 0,25 điểm |
| *Cx* là tia phân giác của $\hat{ACD}$ nên:$$\hat{xCD }= \hat{ACD} :2= 110^{0}:2= 55^{0}$$ | 0,25 điểm |